

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 29-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Thương

Ông Bùi Đắc Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Đinh Văn Đ, sinh năm 1985, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Th, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Đ và bà Vũ Thị H; có vợ là: Hoàng Thị T, chưa có con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Án số 07 ngày 11/01/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 60 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/12/2017 đến ngày 15/12/2017 chuyển tạm giam; có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

1. Bị hại:

- Chị Đào Thị N, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Tổ 5, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- Chị Lý Thị M, sinh năm: 1990. Nơi cư trú: Thôn 2 M, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

2. Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Quang H. Vắng mặt.
- Chị Phùng Thị H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/12/2017, Đinh Văn Đ điều khiển xe mô tô BKS:15F1-230.73 đi trên đường M theo hướng về K. Khi đi đến khu vực cách ngã tư chợ H khoảng 50 mét, Đ phát hiện chị Đào Thị N đang điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều, ở túi quần bỏ phía sau bên phải có để lộ ra 01 chiếc điện thoại di động màu trắng xám. Đ liền nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại trên để lấy tiền ăn tiêu. Đ điều khiển xe mô tô áp sát vào phía bên phải chị N, dùng tay trái giật chiếc điện thoại ra khỏi túi quần, nhưng bị chị N phát hiện. Chị N vung tay về phía sau làm chiếc điện thoại rơi xuống đường và tri hô “Cướp, cướp...”. Đ điều khiển xe bỏ chạy thẳng về hướng K, được khoảng 100 m thì bị Công an quận D phát hiện, bắt giữ.

Đinh Văn Đ còn khai nhận: Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 06/12/2017, khi đang điều khiển xe mô tô BKS:15F1-23073 đi trên đường M hướng về K, khi đi đến khu vực ngã 4 chợ H thuộc Tổ 5, H, D, Hải Phòng, Đ phát hiện thấy chị Lý Thị M điều khiển xe đạp điện đi phía trước cùng chiều, ở túi quần bên phải phía trước có để lộ ra 01 chiếc điện thoại di động màu vàng. Đ liền cho xe mô tô áp sát từ phía sau bên phải và dùng tay trái giật chiếc điện thoại ra khỏi túi quần chị M rồi tăng ga bỏ chạy thẳng về hướng K. Chị M phát hiện bị cướp giật điện thoại nhưng đuổi theo không kịp. Đ bỏ chạy đến khu vực nương nước đoạn thuộc tổ dân phố Đ, phường Đ, quận D thấy không có ai đuổi theo thì dừng lại, kiểm tra tài sản cướp giật được là 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 có bọc vỏ ốp nhựa. Đ tháo sim số trong điện thoại vứt xuống nương nước rồi đem chiếc điện thoại cướp giật được bán cho 01 người đàn ông không quen biết tại chợ H được 700.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Bản Kết luận định giá tài sản số 34/KLĐG ngày 14/12/2017 và số 35/KLĐG ngày 15/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận D kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Neffos C5 Max, mã sản phẩm TP702A, xuất xứ Trung Quốc, điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá là 2.200.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2, điện thoại cũ, đã qua sử dụng có trị giá 1.850.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: - 01 điện thoại di động nhãn hiệu Neffos C5 Max Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận D đã trả lại cho chị Đào Thị N là chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 và sim điện thoại, quá trình điều tra cơ quan điều tra không thu hồi được.

- 01 xe mô tô: BKS 15F1 – 23073, qua xác minh thuộc sở hữu của chị Hoàng Thị T, sinh năm: 1992, trú tại: T, T, K, Hải Phòng. Chị T cho Đinh Văn Đ mượn xe nhưng không biết việc Đ sử dụng xe để đi cướp giật tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận D đã trả lại chiếc xe trên cho chị Hoàng Thị T.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đào Thị N đã được trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Neffos C5 Max. Chị N không có yêu cầu gì thêm.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 và sim điện thoại, của chị M không thu hồi được. Gia đình Đinh Văn Đ đã bồi thường cho chị Lý Thị M số tiền là 1.500.000 đồng, chị M không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 13/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận D, Hải Phòng đã truy tố Đinh Văn Đ về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại giai đoạn điều tra đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Đinh Văn Đ với mức án từ 04 đến 05 năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là Đào Thị N đã nhận lại tài sản, bị cáo đã bồi thường thỏa đáng cho chị Lý Thị M; các bị hại đều không có yêu cầu khác về mặt dân sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Vật chứng của vụ án: Đã giải quyết tại giai đoạn điều tra nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Đối với người đàn ông mua chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J2 do Đinh Văn Đ cướp giật được mà có, quá trình điều tra chưa xác định được căn cước lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận D tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 13/12/2017 và ngày 06/12/2017, Đinh Văn Đ đã có hành vi dùng xe mô tô BKS 15F1 – 230.73 để tiếp cận chủ sở hữu tài sản sau đó nhanh chóng chiếm đoạt tài sản gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 trị giá 1.850.000 đồng của chị Lý Thị M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Neffos C5 Max trị giá 2.200.000 đồng của chị Đào Thị N rồi tẩu thoát. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 4.050.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về tình tiết định khung:

[3] Bị cáo sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại đang đi trên đường có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe cho bị hại hoặc những người khác đang tham gia giao thông. Hành vi đó của bị cáo thuộc tình tiết định khung “dùng thủ đoạn nguy hiểm” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999. Việc truy tố bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng là có cơ sở, đúng pháp luật. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội danh và điều luật như đã bị truy tố.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Trong các ngày 13/12/2017 và ngày 06/12/2017, bị cáo đã hai lần thực hiện tội phạm, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo trong các ngày trên đều đủ yếu tố cấu thành tội “cướp giật tài sản”. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

[6] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác và gây mất trật tự, trị an xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm. Khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cần xem xét tới nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo để quyết

định mức hình phạt tương xứng, đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo tuy có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự song phạm tội rất nghiêm trọng và phạm tội nhiều lần. Ngoài ra, nhân thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 60 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo tuy đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian và xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung:

[8] Hội đồng xét xử xét thấy: Điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

[9] Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho các bị hại, các bị hại không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

[10] Đã được giải quyết tại giai đoạn điều tra, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí:

[11] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Về quyền kháng cáo:

[12] Bị cáo và các bị hại là chị Đào Thị N và chị Lý Thị M có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm d khoản 2 Điều 136, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Đinh Văn Đ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 13/12/2017.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là chị Đào Thị N và chị Lý Thị M được quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA quận D;
- Công an quận D;
- Cơ quan THAHS quận D;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã T, huyện K, TP Hải Phòng;
- Tòa án TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Trung